

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2025/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1986.

Số CCCD: 038086013161.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm: 1988.

Số CCCD: 038188011052.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị C thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Công nhận anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị C có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Phương L, sinh ngày 11/5/2017. Nay các bên thống nhất thỏa thuận, giao cháu Nguyễn Thị Phương L cho anh T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị C không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chị C có quyền thăm hỏi đưa đón, chăm sóc cháu, thời gian đưa đón do hai bên tự sắp xếp. Nếu nghỉ hè thì chị C có quyền đưa cháu về chăm, vào năm học thì chị C sẽ giao lại để cháu đi học.

- *Về tài sản và công nợ chung:* Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị C thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị C thống nhất, anh T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000372 ngày 18/8/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa, anh T được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 5 – Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Hoa Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nghi